

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 44/2024/HSST

Ngày 14 - 5 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Huy Trữ

2. Ông: Vũ Hùng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Vũ Hồng Anh - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Bùi Thị Thu H, sinh năm 1976 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú và chỗ ở: Tổ 8A, khu Hồng Hà, phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Cân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Khuyên, sinh năm 1941; có chồng: Tạ Công Chí và 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: có 02 (Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 25/01/2016 của bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 12.000.000đ về tội đánh bạc và buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Do có sự thay đổi về cấu thành tội đánh bạc theo bộ luật hình sự mới nên bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo Quyết định giám đốc thẩm số 104/2018/HS-GĐT ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Bị cáo nộp án phí hình sự của bản án này vào ngày 19/9/2016 và nộp xong số tiền phạt 12.000.000đ vào ngày 01/6/2016; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61 ngày 26/6/2010 của Công an phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo về hành vi “Đánh bạc” với mức hình phạt 500.000đ. Bị cáo đã nộp xong ngày 05/7/2010; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/12/2023 đến ngày 02/01/2024; hiện nay bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Kiên Gi, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 11B, phố Anh Dũng, phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị Hồng Th, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu 4, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2023 tại đường dân sinh thuộc tổ 7, phố Sông Th, phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ kiểm tra hành chính đối với bị cáo. Quá trình kiểm tra phát hiện bị cáo có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại cho Nguyễn Kiên Gi, sinh năm 1991; HKTT và chỗ ở: Khu 4, phường Thanh Miếu, và qua ứng dụng zalo cho Phạm Hồng Th, sinh năm 1976; HKTT và chỗ ở: Khu 4, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra hành chính và thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, gắn sim số 0828.420.978, số imei: 356098090134663 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy Note 10+5G màu đen, gắn sim số 0986.763.908, số imei: 358592102150459. Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại tổ 8A, khu Hồng Hà, phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, kết quả không thu giữ được gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập Phạm Thị Hồng Th và Nguyễn Kiên Gi đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra bị cáo và chị Th, anh Gi đều thống nhất khai nhận cách thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. Phương thức đánh bạc cụ thể như sau:

Số lô, số đề là các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Số lô được so sánh với hai số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả xổ miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Số đề được so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Quy ước “d” là điểm; “Đề” là số đề, “lô” là số lô; “xiên” là số xiên, “S” là số và “ok” là đồng ý.

Mức mua số lô, số lô xiên 2 tính theo “điểm”. Mỗi điểm lô được bán với giá 20.000đ, nếu người mua thắng thì sẽ được 70.000đ/01 điểm lô (xác định người thắng là người có số lô đã mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả xổ miền Bắc mở thưởng cùng ngày). Mỗi điểm lô xiên 2 (mua hai số lô) được bán với giá 10.000đ, nếu người mua thắng thì sẽ được 40.000đ/01 điểm lô xiên 2 (xác định người thắng là người có cả hai số lô trong bộ số lô xiên đã mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả xổ miền Bắc mở thưởng cùng ngày). Số đề tính theo số tiền bỏ ra mua số đề. Nếu số đề của người mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ thắng và được số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua. Nếu người mua không thắng thì người bán sẽ được hưởng số tiền mà khách đã mua số lô, số đề. Bị

cáo với chị Th, anh Gi đều thống nhất việc trả tiền thắng cho khách mua được thực hiện vào ngày hôm sau.

Với cách thức chơi như trên, trong ngày 30/12/2023 bị cáo và các đối tượng Gi, Th đều khai nhận đã đánh bạc như sau:

Khoảng 17 giờ 41 phút, Gi dùng số điện thoại 0812.971.234 của Gi nhắn tin đến số điện thoại 0986.763.908 của Hà để mua các số lô gồm:

Tin nhắn 1: “Lô 65-56-90đ một số” nghĩa là Gi mua của Hà 90 điểm số lô 65 và 90 điểm số lô 56. Tổng số tiền mua số lô là 3.600.000đ

Tin nhắn 2: “55-50đ” nghĩa là Gi mua của Hà 50 điểm số lô 55. Tổng số tiền mua số lô là 1.000.000đ.

Sau đó bị cáo đã nhắn lại “ok” để xác nhận đã đồng ý bán các số lô trên, với tổng số tiền là 4.600.000đ cho Gi. Số tiền này Gi chưa thanh toán cho Hà.

Khoảng 17 giờ 47 phút, Th sử dụng zalo tên tài khoản là “Hongthuyvt” (Hà lưu tên Th trong danh bạ là Th Lu) được đăng ký bằng số điện thoại 0913024476 nhắn tin qua số tài khoản zalo của Hà (Th lưu tên Hà trong zalo là “Vượng Vương”) đăng ký bằng số điện thoại 0828.420.978) để mua các số lô, số đề gồm:

Tin nhắn 1: “Ghi cho chị đề. Bộ 14/30/số”, nghĩa là: Th mua của Hà các số đề gồm: 14, 41, 19, 91, 46, 64, 69, 96 với giá 30.000 đồng/1 số tương ứng với số tiền 240.000 đồng.

Tin nhắn 2: “Lô.41/50đ”, nghĩa là Th mua của Hà số lô 41 là 50 điểm tương ứng với số tiền là 1.000.000 đồng.

Tin nhắn 3: “Đề.bô.23.04.00/20/số”, nghĩa là Th mua của Hà các số đề gồm: bộ 23 là 23, 32, 28, 82, 37, 73, 87, 78 với giá 20.000đ/1 số tương ứng với số tiền 160.000 đồng; bộ 04 gồm các số 04, 40, 09, 90, 45, 54, 59, 95 với giá 20.000 đồng/1 số tương ứng với số tiền 160.000 đồng; bộ 00 gồm các số 00, 05, 50, 55 với giá 20.000 đồng/1 số tương ứng với số tiền 80.000 đồng. Tổng số tiền Th mua số đề tin nhắn này là 400.000 đồng.

Tin nhắn 4: “Lô. 5775.2552.3663/10d/s.bô01/20/s” nghĩa là Th mua của Hà các số lô gồm: 57, 75, 25, 52, 36, 63 mỗi số 10 điểm tương ứng số tiền 1.200.000 đồng; bộ 01 gồm các số 01, 10, 06, 60, 15, 51, 56, 65 với giá 20.000 đồng/1 số tương ứng số tiền 160.000 đồng. Tổng số tiền Th mua số lô, số đề tin nhắn này là 1.360.000 đồng.

Tin nhắn 5: “Lô.55.56.56/20d/s; Xiên 41.75/5đ”, nghĩa là Th mua của Hà các số lô gồm: 55, 56, 56 mỗi số 20 điểm, tương ứng số tiền 1.200.000 đồng; Lô xiên hai 41,75 là 5 điểm tương ứng số tiền là 50.000 đồng. Tổng số tiền Th mua số lô của Hà ở tin nhắn này là 1.250.000 đồng.

Sau mỗi tin nhắn của Th Hà đều nhắn tin lại “ok” xác nhận là nhận số tiền đánh bạc. Như vậy tổng số tiền Th mua các số lô, số đề của Hà là: 4.250.000 đồng. Số tiền này Th vẫn chưa trả cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lời khai bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến và huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đối tượng Gi đã tự nguyện nộp lại số tiền 4.600.000 đồng, Th tự nguyện nộp lại số tiền 4.250.000 đồng.

Sau khi nghe tin bị cáo bị bắt, Gi đã rút chiếc điện của mình đã sử dụng để mua số lô, số đề của Hà đi và không nhớ rút ở đâu nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Th tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, số Imei1: 353317095562238; số imei 2: 353318095562236, gắn sim số 0913.024.476 là điện thoại Th sử dụng để mua số lô, số đề của bị cáo

Cáo trạng số 39CT-VKSVT ngày 23/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị Thu Hà thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, từ ngày 30/12/2023 đến 02/01/2024, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án;

Giao bị cáo Bùi Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Bùi Thị Thu H

Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong 01 (một) ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

Xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2023, tại đường dân sinh thuộc tổ 7, phố Sông Th, phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ bị cáo có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô số đề cho Phạm Thị Hồng Th, sinh năm 1976; HKTT và chỗ ở: Khu 4, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Kiên Gi, sinh năm 1991; HKTT và chỗ ở: Khu 4, phường Thanh Miếu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền là 8.850.000 đồng (trong đó số tiền bị cáo bán số lô, số đề cho Gi là 4.600.000 đồng, cho Th là 4.250.000 đồng).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng được Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nói chung và địa phương nói riêng. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 25/01/2016 của bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 12.000.000 đồng về tội đánh bạc và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo Quyết định giám đốc thẩm số 104/2018/HS-GĐT ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Bị cáo nộp án phí hình sự của bản án này vào ngày 19/9/2016 và nộp xong số tiền phạt 12.000.000đ vào

ngày 01/6/2016 nên bị cáo đã được xóa án tích đối với Bản án này. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61 ngày 26/6/2010 của Công an phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo về hành vi “Đánh bạc” với mức hình phạt 500.000đ. Bị cáo đã nộp xong ngày 05/7/2010 nên bị cáo đủ thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Vì vậy, xác định đây là nhân thân của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bổ để bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến và huân chương chiến sỹ vẻ vang. Do vậy, Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 02 tình giảm nhẹ, một tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 5, một tình tiết thuộc khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi 03 con và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Do bị cáo làm lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang nuôi 03 con nên không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 4.600.000 đồng là số tiền Gi đã tự nguyện nộp lại: Đây là số tiền của Gi dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 4.250.000 đồng là số tiền Th đã tự nguyện nộp lại: Đây là số tiền của Th dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, số Imei1: 353317095562238; số imei 2: 353318095562236 mà Th tự giao nộp cho Cơ quan điều tra: Đây là điện thoại của Th sử dụng để mua số lô, số đề của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 sim số 0913.024.476 mà Th tự giao nộp cho Cơ quan điều tra: Đây là sim số của Th dùng để đăng ký tài khoản zalo để mua bán số lô, số đề với bị cáo nên cần tịch thu. Do sim này không còn sử dụng được, không có giá trị nên cần tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, số imei: 356098090134663 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy Note 10+5G màu đen, số imei: 358592102152150459 thu giữ của bị cáo: Đây là điện thoại của bị cáo sử dụng để bán số lô, số đề cho Gi và Th nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với sim số 0828.420.978 và sim số 0986.763.908 thu giữ của bị cáo: Đây là sim số bị cáo dùng để liên lạc, lập tài khoản zalo để bán số lô, số đề cho Gi và Th nên cần tịch thu. Do các sim này không còn sử dụng được, không có giá trị nên cần tiêu hủy là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc của Gi và Th: Do số tiền đánh bạc của Gi và Th chưa đủ để cấu thành tội đánh bạc. Gi và Th chưa bị xử lý hành chính, kết tội về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp. Đối hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đúng so với hành vi phạm tội, nhân thân và thái độ của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

[1]. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, từ ngày 30/12/2023 đến 02/01/2024, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án;

Giao bị cáo Bùi Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Tiên C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo;

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Bùi Thị Thu H;

Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong 01 (một) ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần;

Bị cáo Bùi Thị Thu H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[2]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

Số tiền 8.850.000 đồng (Trong đó có 4.600.000 là tiền của Nguyễn Kiên Gi và 4.250.000 đồng là tiền của Phạm Thị Hồng Th)

(Số tiền trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai thu tiền số 0004548 ngày 27/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V)

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, số Imei1: 353317095562238; số imei 2: 353318095562236 của Phạm Thị Hồng Th, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng, số imei: 356098090134663 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy Note 10+5G màu đen, số imei: 358592102150459 của bị cáo Bùi Thị Thu H;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 sim số 0913.024.476 của Phạm Thị Hồng Th; sim số 0828.420.978 và sim số 0986.763.908 của bị cáo Bùi Thị Thu H.

(Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản bàn giao ngày 26/3/2024 giữa Công an thành phố V với Chi cục thi hành án dân sự thành phố V)

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V;
- VKS tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường Tiên C;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tùng

